

Số: 338/KH-THKĐ

Uông Bí, ngày 30 tháng 8 năm 2024

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
NĂM HỌC 2024-2025**

Thực hiện Hướng dẫn số 1011/HD-PGD&ĐT ngày 19 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Thực hiện Nghị quyết số 328/NQ-HĐT ngày 29/8/2024 Nghị quyết của Hội đồng trường trường Tiểu học Kim Đồng đầu năm học 2024-2025;

Trường Tiểu học Kim Đồng xây dựng kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 như sau:

PHẦN I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

I. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm học 2023-2024

1. Công tác phát triển giáo dục

- Số lớp: Đầu năm: 10; cuối năm: 10 đạt tỷ lệ 100%;
- Số học sinh: Đầu năm: 350; cuối năm: 349 (01 học sinh chuyển trường)

2. Chất lượng giáo dục

- HS hoàn thành chương trình lớp học: $348/349 = 99,7\%$.
- HS chưa HTCT phải rèn luyện trong hè: $1/349 = 0,3\%$
- HS hoàn thành chương trình tiểu học: $78/78 = 100\%$
- HS được nhận giấy khen cấp trường $162/349 = 46,4\%$

Chất lượng học sinh tham gia các hội thi, phong trào

Hội thi	Kết quả
Viết chữ và trình bày bài đẹp	01 giải Nhì, 01 giải ba, 02 giải Khuyến khích
IEO cấp thành phố	6 giải
IEO cấp tỉnh	01 giải
EDUPIA cấp thành phố	9 giải
EDUPIA cấp tỉnh	04 giải
Cờ vua	01 huy chương Đồng
Đá cầu	Huy chương Đồng đơn nam và đơn nữ.
	Huy chương Đồng đôi nữ.
	02 HS được lựa chọn tham gia thi cấp tỉnh đạt giải KK toàn đoàn.
	Giải Ba toàn đoàn

Bóng đá	Đạt giải KK toàn đoàn
Điền kinh	01 HS được chọn vào thi đấu cấp tỉnh
HKPD thành phố	Đạt giải Khuyến khích

3. Chất lượng đội ngũ

+ Xếp loại viên chức:

HTXS nhiệm vụ	HTT nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không HTNV	Ghi chú
2	16	1	1	

+ Kết quả xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp GV, chuẩn HT, PHT

Tổng số	Tốt	Khá	Đạt	Không xếp loại
18	15/18=83,3%	3/18=16,7%	0	0

4. Danh hiệu thi đua

4.1. Danh hiệu cá nhân:

GVG CẤP TRƯỜNG	GVGTP	LĐTT	CSTĐCS	Giấy khen	Bằng khen
14/16	9/14	18	05	02GKTP; 02GK SGD	01 BK Tỉnh 01 BK Bộ GD

4.2. Danh hiệu tập thể:

- Nhà trường: Tập thể Lao động Tiên tiến, được Chủ tịch TP tặng giấy khen
- Công đoàn cơ sở: Được nhận giấy khen của Công đoàn giáo dục tỉnh
- Chi đoàn Thanh niên: Đạt chi đoàn xuất sắc
- Liên Đội: Liên Đội mạnh, được nhận giấy khen của Hội đồng Đội tỉnh

5. Đánh giá chung

5.1. Ưu điểm

Nhà trường đã phối kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể và các lực lượng xã hội trên địa bàn xã trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục, làm tốt công tác huy động học sinh ra lớp; công tác PCGD. Thực hiện tốt việc xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, tích cực trong công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ từ cán bộ quản lý đến chất lượng nhà giáo.

Hoạt động của các tổ chuyên môn có nền nếp, có chiều sâu. Có nhiều biện pháp bồi dưỡng tay nghề cho các đồng chí giáo viên. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa để giáo dục đạo đức kỹ năng sống cho học sinh đạt kết quả tốt, chất lượng, hoạt động văn hóa văn nghệ thể dục thể thao được nâng cao. Thực hiện tốt nhiệm vụ của Ban kiểm tra nội bộ trường học. Xây dựng kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra đảm bảo khách quan, chính xác, thực chất việc thực hiện nhiệm vụ chú trọng đến việc chỉ đạo chuyên môn ở các tổ, tổ chức các hoạt động giáo dục.

5.2. Tồn tại, hạn chế

Chất lượng đội ngũ GV không đồng đều, một số GV trẻ còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ trong giảng dạy; Tỷ lệ HSNK còn thấp. Công tác theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho HS còn hạn chế do nhà trường không có nhân viên y tế, GV kiêm nhiệm công tác y tế không có chuyên môn nghiệp vụ.

II. Tình hình chung của nhà trường năm học 2024-2025

1. Thuận lợi

Nhà trường luôn được đón nhận sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Đảng ủy, UBND thành phố Uông Bí, Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố; Đảng ủy, chính quyền và nhân dân xã Thượng Yên Công cùng với Ban đại diện Cha mẹ học sinh của nhà trường.

Học sinh có ý thức học tập, có nề nếp kỷ cương, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp. Các tổ chức, đoàn thể như Chi bộ, Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội TNTP Hồ Chí Minh hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ. Các hội đồng tư vấn trong nhà trường, các tổ chuyên môn và nghiệp vụ được tổ chức chặt chẽ và hoạt động theo Điều lệ của trường tiểu học, đã có những đóng góp tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết, nhất trí, luôn đoàn kết, quyết tâm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học đề ra.

2. Khó khăn

Toàn trường có 220/329 học sinh dân tộc thiểu số, vốn từ tiếng Việt của các em rất hạn chế, khả năng tiếp thu của học sinh còn chậm, nên ảnh hưởng rất nhiều đến chất lượng dạy và học của nhà trường.

Năm học 2024-2025, nhà trường có 66,9% học sinh dân tộc thiểu số, vốn từ tiếng Việt của các em rất hạn chế, khả năng tiếp thu của học sinh còn chậm, việc dạy học tổ chức theo các hình thức, phương pháp mới gặp nhiều khó khăn.

Thiết bị giáo dục phục vụ chương trình GDPT 2018 chưa được cung ứng kịp thời do Nhà trường đang hoàn thiện hồ sơ mua sắm thiết bị tối thiểu.

Do thiếu giáo viên văn hóa nên giáo viên dạy tiếng Anh, giáo viên dạy Âm nhạc, Mỹ thuật phải kiêm nhiệm dạy môn Đạo đức, TNXH, Công nghệ, Tin học, HĐTN,... nên có phần ảnh hưởng đến hiệu quả làm việc, đến chất lượng giáo dục chung của nhà trường.

Công tác theo dõi, chăm sóc sức khỏe cho HS còn hạn chế do nhà trường không có nhân viên y tế, nhân viên phụ trách thiết bị- thư viện kiêm nhiệm công tác y tế nên không có chuyên môn nghiệp vụ;

2. Tình hình đội ngũ

TS	Biên chế		Hợp đồng	Nữ	Đảng viên	CBQL	GV	NV
	ĐH	Cao đẳng	ĐH					
21	19	0	2	21	17	2	17	2

4. Tình hình lớp - học sinh

+ HS chuyển đi: 02 (khối 1: Khối 2:1)

+ HS chuyển đến: 05 (Khối 1:1, Khối 2:1, Khối 4:2, Khối 5:1)

Khối	Lớp	Tổng số	Nữ	DT	Nữ DT	Nghèo	Cận nghèo	HSKT	Mồ côi
1	1A1	29	18	25	16	0	0	1	
	1A2	30	17	20	11	0	0	0	
	2	59	35	45	27	0	0	1	
2	2A1	28	16	16	9	0	0	1	0
	2A2	30	17	19	13	0	0	1	
	2	58	33	35	22	0	0	2	
3	3A1	31	17	22	10	0	1	0	1 (Mồ côi bố)
	3A2	28	16	18	9	0	0	0	0
	2	59	33	40	19	0	1	0	1
4	4A1	40	19	28	13	0	0	01	0
	4A2	37	17	22	12	0	0	1	0
	2	77	36	50	25	0	0	2	0
5	5A1	39	15	25	12	0	1	1	0
	5A2	37	19	25	11	0	0	3	1(mồ côi mẹ)
	2	76	34	50	23	0	1	4	1
Tổng	10	329	171	220	116	0	2	9	2

5. Tình hình cơ sở vật chất

Nhà trường có 10 phòng học/10 lớp đảm bảo đủ phòng học 2 buổi/ngày, trong đó: kiên cố 10 phòng. Tất cả các phòng học có đủ ánh sáng, quạt mát. Mỗi phòng học có 01 tivi 55 inch, tủ đựng đồ dùng dạy học, kệ sách; đảm bảo có đủ các thiết bị dạy học. Bàn ghế học sinh là bàn 2 chỗ, ghế 1 chỗ ngồi, đảm bảo yêu cầu về sức khỏe, thể chất cho học sinh. Diện tích mỗi phòng học 48m²/phòng đạt theo tiêu chuẩn.

Thư viện trường được đặt ở tầng 1 dãy nhà A có diện tích 96m² và không gian mở được bố trí xung quanh hoặc bên ngoài thư viện, bảo đảm thoáng mát, yên tĩnh và cách xa các khu vực dễ gây ô nhiễm, an toàn, thuận lợi cho người sử dụng thư viện.

Tổng diện tích phòng đọc được chia ra các khu vực: Không gian đọc cho GV (20 chỗ ngồi) và HS (35 chỗ ngồi), được trang bị đủ SGK, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí, sách nghiệp vụ, sách tham khảo, tủ đựng sách, tranh ảnh giáo dục, băng đĩa.

Trường có 01 phòng nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật) phục vụ tốt công tác dạy học và bồi dưỡng nghệ thuật cho học sinh

Nhà trường có phòng 01 phòng Tin học đã được trang bị đủ bàn ghế nhưng chưa có máy tính và thiết bị do Nhà trường đang hoàn thiện hồ sơ mua sắm thiết bị tối thiểu.

Nhà trường có phòng 01 phòng Ngoại ngữ, có máy tính, máy chiếu và các thiết bị nghe - nhìn để tổ chức dạy học ngoại ngữ theo quy định.

6. Phân công nhiệm vụ CB-GV-NV (Phụ lục 1)

PHẦN II: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

A- NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, học sinh năng khiếu, các hoạt động trải nghiệm

2. Tu bổ, sửa chữa cơ sở vật chất nhà trường ngày càng khang trang, trang thiết bị hiện đại, đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của giáo dục; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; chú trọng bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ giáo viên có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học, được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học.

5. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học.

B- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Nâng cao ý thức, trách nhiệm và tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học; duy trì vệ

sinh môi trường, chủ động các phương án tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại địa phương, nhà trường trên cơ sở đánh giá tổng kết, rút kinh nghiệm từ các năm học trước.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 Hội đồng trường quyết nghị thông qua ngày 29/8/2024. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục được thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT và Công văn số Công văn số 1874/SGDĐT-GDPT ngày 05/7/2021 của Sở GDĐT về việc thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học từ năm học 2021-2022. Trong kế hoạch giáo dục nhà trường bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh.

Trong kế hoạch giáo dục nhà trường đã làm rõ kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy; bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục linh hoạt, chủ động, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của địa phương, của nhà trường; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học, kế hoạch thời gian năm học. Tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn đảm bảo tổng số tiết/năm học được quy định trong chương trình; bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong tổ chức thực hiện đảm bảo cuối năm học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định; tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng kiến thức đã học, phát huy năng lực đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

Chỉ đạo giáo viên nghiên cứu nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh của lớp để xây dựng kế hoạch bài dạy từ đó đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp, điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp đánh giá; xây dựng khung kế hoạch giáo dục môn học theo từng khối lớp. Tổ chức dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất.

2.2. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đã được ban hành, cụ thể:

- Bố trí cân đối sĩ số học sinh, chia đều số lượng học sinh người dân tộc thiểu số vào các lớp theo từng khối, đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp, sĩ số trung bình 30HS/lớp;

- Sửa chữa, tu bổ nâng cấp hệ thống quạt, điện chiếu sáng, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác dạy và học của giáo viên học sinh;

- Phân công đồng chí PHT nhà trường và các tổ chuyên môn tiếp tục bồi dưỡng, hướng dẫn các đồng chí GVBM và các đồng chí giáo viên mới vào nghề trong việc tiếp cận phương pháp giảng dạy của các môn học không được đào tạo đúng chuyên ngành để bố trí đủ định mức tiết dạy và dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc¹, môn học tự chọn² theo quy định của Chương trình GDPT 2018.

- Linh hoạt trong phân công nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, 9 buổi/tuần, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút. Ngoài 25 tiết (khối lớp 1-2) và 28 tiết quy định (khối lớp 3), 30 tiết quy định (khối lớp 4 & 5) nhà trường tổ chức hoạt động rèn luyện kỹ năng, giúp đỡ, bồi dưỡng để học sinh hoàn thành các nội dung học tập. Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc quy định tại CTGDPT 2018 được ưu tiên xếp vào thời gian học chính khóa.

- Khi xây dựng kế hoạch giáo dục để thực hiện hoạt động giáo dục bắt buộc: Hoạt động trải nghiệm, thời lượng 3 tiết/tuần, cần lưu ý:

- + Hoạt động sinh hoạt dưới cờ: Tổ chức vào thứ hai hàng tuần, thời lượng 01 tiết/tuần. Nhà trường sắp xếp lồng ghép chủ đề của hoạt động trải nghiệm của các khối lớp với nội dung chào cờ của toàn trường linh hoạt để đảm bảo các hoạt động chung của toàn trường. **GVCN xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện nội dung sinh hoạt theo chủ điểm theo khối lớp.**

- + Hoạt động giáo dục theo chủ đề: 1 tiết/tuần, sắp xếp trước hoạt động Sinh hoạt lớp. Giáo viên được phân công dạy hoạt động HĐTN thiết kế và tổ chức các hoạt động đáp ứng yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm.

- + Hoạt động sinh hoạt lớp: Tổ chức vào ngày học cuối tuần, thời lượng 01 tiết/01 tuần; giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng nội dung sinh hoạt và tổ chức các nội dung đáp ứng yêu cầu của chương trình hoạt động trải nghiệm.

- Chỉ đạo giáo viên tập huấn đầy đủ chương trình GDPT 2018; mở chuyên đề, dự giờ đổi mới sinh hoạt chuyên môn để thống nhất phương pháp dạy, rút kinh nghiệm giúp giáo viên thực hiện tốt CTGDPT 2018.

¹ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Công nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm.

² Lớp 1, lớp 2: Ngoại ngữ 1 (tiếng Anh).

3. Tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1, Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

3.1. Tổ chức dạy học các môn Ngoại Ngữ 1

Đối với lớp 1 và lớp 2: Thực hiện Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bố trí 02 tiết/tuần, được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; không lấy kết quả kiểm tra định kì để xét hoàn thành chương trình lớp học và xét khen thưởng cuối năm.

Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5: Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh cho 100% học sinh lớp 3-5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 (*dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc, 4 tiết/tuần*): thực hiện theo Chương trình GDPT môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; Công văn số 946/SGDĐT-GDPT ngày 07/4/2022 của Sở GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học và Công văn số 382/PGDĐT ngày 14/4/2022 của Phòng GDĐT về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình GDPT 2018 cấp tiểu học.

Triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học theo Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT³ bảo đảm chất lượng, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng đáp ứng của địa phương: phân công giáo viên tham dự đầy đủ, nghiêm túc các đợt tập huấn UDCNTT, trí tuệ nhân tạo trong dạy học ngoại ngữ theo triệu tập của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

Khuyến khích việc dạy học ngoại ngữ qua các chủ đề Toán và Khoa học. Đẩy mạnh thực hành ngoại ngữ qua các hoạt động như tiết đọc tại thư viện, hoạt động trải nghiệm, hoạt động tạo môi trường ngoại ngữ ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh. Khuyến khích GV và HS tham gia các hoạt động ngoại khoá môn tiếng Anh để nâng cao và thực hành tốt kiến thức ngôn ngữ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học tiếng Anh, đặc biệt khai thác tối đa và hiệu quả hệ thống sách mềm trên trang *sachmem.vn* trong giảng dạy chương trình tiếng Anh. (*Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong nhà trường và cơ sở giáo dục khác*).

³ Kế hoạch số 160/KH-BGDĐT ngày 19/02/2024 của Bộ GDĐT về việc triển khai sử dụng Hệ thống học liệu tiếng Anh trên máy tính và trực tuyến cấp tiểu học được đầu tư theo Quyết định số 4374/QĐ-BGDĐT ngày 19/11/2021 của Bộ GDĐT trên nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có của ngành Giáo dục, địa phương và cơ sở giáo dục.

Giao GV tiếng Anh hướng dẫn học sinh tham gia các vòng thi tự luyện để đủ điều kiện tham gia cuộc thi Olympic Tiếng Anh trên Internet (IOE) dành cho học sinh phổ thông năm học 2024- 2025.

3.2. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy học môn Tin học cho 100% học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình GDPT 2018 và thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của các cấp.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 2197/SGDDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020; tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận giáo dục Tin học để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” theo Kế hoạch số 1003/KH-PGDĐT ngày 16/8/2024 của Phòng GDĐT về triển khai giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2024 -2025

Để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên giảng dạy, nhà trường dựa vào năng lực, khả năng sử dụng CNTT giáo viên, phân công đồng chí Ngô Thị Lan giảng dạy môn học Tin học lớp 3, đồng chí Nguyễn Thị Nga giảng dạy môn học Tin học lớp 4&5.

4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông

Thực hiện tổ chức dạy học mạch nội dung giáo dục “Địa phương em” theo Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Quảng Ninh trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung “Địa phương và các vùng miền của Việt Nam” theo quy định của Chương trình GDPT 2018 và sách giáo khoa được lựa chọn đối với môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục của tổ theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 6/7/2021 và Công văn hướng dẫn của Sở GDĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Tổ chức thực hiện theo từng chủ đề/mạch kiến thức đã được thiết kế trong tài liệu giáo dục địa phương với hình thức linh hoạt, phù hợp với kế hoạch giáo dục của nhà trường được xây dựng từ đầu năm học. Chọn nội dung mạch kiến thức phù hợp, thực hiện tích hợp, lồng ghép, bổ sung, thay thế trong quá trình dạy học các môn học (*lồng ghép trong hoạt động nói theo chủ điểm (tiếng Việt 1), đọc mở rộng (tiếng Việt 2-5),...*) và hoạt động giáo dục.

Thực hiện cập nhật, bổ sung hệ giá trị lịch sử, văn hoá, con người Quảng Ninh vào dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 1985/SGDDĐT-GDPT ngày 18/6/2024, Công văn số 764/PGDDĐT ngày 19/6/2024 và các văn bản hướng dẫn thực hiện từ năm học 2024-2025 của Sở GDĐT, Phòng GDĐT.

5. Thực hiện giáo dục STEM

Thực hiện nghiêm túc Công văn số 2964/SGDDĐT-GDPT ngày 18/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023 và Công văn số 1127/HD-PGDĐT ngày 20/10/2022 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục STEM cấp Tiểu học từ năm học 2022-2023

Cử cán bộ quản lý, giáo viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn thực hiện giáo dục STEM; đưa nội dung dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào nội dung sinh hoạt chuyên môn của nhà trường; tổ chức cho các tổ chuyên môn rà soát các bài dạy theo định hướng giáo dục STEM của từng khối lớp. Giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định⁴. Mỗi tổ chuyên môn tổ chức ít nhất 01 chuyên đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM/ năm học. **Mỗi giáo viên tổ chức thực hiện tối thiểu 02bài/năm học.**

Khuyến khích giáo viên tự học, bồi dưỡng về dạy học theo định hướng giáo dục STEM; chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi những khó khăn vướng mắc với đồng nghiệp, cán bộ phụ trách chuyên môn nhà trường để kịp thời tháo gỡ.

6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

6.1. Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục có triển khai Mô hình trường học mới VNEN với hình thức tổ chức học nhóm, trang trí lớp học: việc trang trí lớp học phải đúng nguyên tắc tiết kiệm, thiết thực, hiệu quả,.. phù hợp với Chương trình GDPT2018.

Triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột” theo hướng dẫn tại công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013, công văn số 2674/SGD&ĐT-GDTH ngày 15/10/2014. Cụ thể: tiếp tục triển khai thực hiện ở tất cả các khối lớp đối với môn Tự nhiên và xã hội, môn Khoa học. Đối với giáo viên dạy TNXH lớp 1-3, Khoa học lớp 4- 5 yêu cầu thực hiện **ít nhất 02 tiết/năm học**. Giáo viên được chủ động bố trí thời gian hợp lý để hướng dẫn học sinh học tập.

Thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới (*Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2016 của Bộ GDĐT về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở tiểu học, trung học cơ sở*). **Thực hiện ít nhất 01 chủ đề /khối lớp/năm học.**

⁴ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/07/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên

Vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học, bài học phù hợp; tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2021 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

Giáo viên tích cực khai thác các phần mềm hỗ trợ quá trình dạy học : Canva, Quizzi, Padlet,...; Sử dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực, ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học, biên soạn tài liệu giảng dạy, thiết kế bài giảng, xây dựng ngân hàng đề kiểm tra, giao bài tập và đánh giá kết quả học tập cho học sinh.

Thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục “*kỹ năng sống theo sách Kỹ năng sống, nội dung giáo dục Bác Hồ và những bài học về Bác*” vào tiết TC-BD (*Tăng cường- Bồi dưỡng*) ở buổi 2.

Lựa chọn nội dung trong các Bộ tài liệu giáo dục ATGT cho HSTH từ lớp 1-5 để tổ chức các hoạt động sinh hoạt dưới cờ theo chủ điểm theo lịch của TPT.

Thực hiện dạy học tích hợp các nội dung giáo dục: *giáo dục địa phương; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục tài nguyên môi trường biển và hải đảo; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học; giáo dục về quyền con người, ...*) linh hoạt theo các hình thức tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế của đối tượng học sinh, địa phương và nhà trường.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường, tham dự cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/SDGĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt tổ chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học. Trong năm học, nhà trường căn cứ vào nhu cầu bồi dưỡng giáo viên, xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề và các hoạt động ngoại khóa như sau:

TT	Nội dung	Thời gian	Phạm vi	Thành phần tham dự
1	Giáo dục kỹ năng sống cho HS nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về những nguy hiểm và đưa ra cách phòng tránh khi có thể xảy ra nguy hiểm thông qua môn TNXH lớp 1.	Tháng 9/2024	Cấp trường	BGH, GV toàn trường

2	Rèn kỹ năng tư duy, sáng tạo, làm việc nhóm, đồng thời hình thành ý thức trách nhiệm với cộng đồng cho học sinh thông qua môn Công nghệ lớp 5	Tháng 10/2024	Cấp tổ	BGH, GV toàn trường
3	Sử dụng trò chơi và hoạt động nhóm để thúc đẩy sự sáng tạo và học hỏi của học sinh thông qua môn Toán lớp 3	Tháng 10/2024	Cấp trường	BGH, GV toàn trường
4	Sử dụng linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học thông qua môn Lịch Sử & Địa Lí 4	Tháng 11/2024	Cấp tổ	BGH, GV toàn trường
5	Tổ chức hoạt động ngoại khóa kỷ niệm ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11	20/11/2024	Cấp trường	Toàn trường
6	Ứng dụng CNTT vào tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vận dụng sáng tạo trong dạy môn Toán lớp 5	Tháng 12/2024	Cấp trường	BGH, GV toàn trường
7	Giúp học sinh phát triển năng lực âm nhạc, góp phần nâng cao các kỹ năng tư duy sáng tạo, làm việc nhóm và tự tin trong biểu diễn qua môn Nghệ thuật Âm nhạc lớp 5.	Tháng 12/2024	Cấp trường	BGH, GV toàn trường
8	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: rèn tác phong anh bộ đội Cụ Hồ	22/12/2024	Cấp trường	Toàn trường
9	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Truyền thống tết quê em	23/01/2025	Cấp trường	Toàn trường
10	Tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc	25/4/2025	Cấp trường	Toàn trường
11	Tổ chức hoạt động ngoại khóa kỷ niệm ngày sinh nhật Bác	19/5/2025	Cấp trường	Toàn trường
12	HĐTN: Tìm hiểu địa phương em	Tháng 5/2025	Toàn trường	PH, HS đăng ký tham gia

Phân công CBQL, GV tham dự chuyên đề cụm trường, thành phố để nâng cao chất lượng dạy học và các hoạt động ngoại khóa:

TT	Nội dung	Thời gian	Địa điểm	Thành phần tham dự
1	Hội nghị chuyên đề nâng cao chất lượng dạy học Âm nhạc, Mĩ thuật theo Chương trình GDPT 2018	Tháng 10/2024	TH Quang Trung	BGH, TTCM, đ/c Nhân, Lan
2	Ngày hội Viết chữ đẹp cho học sinh tiểu học	Tháng 12/2024	TH Lê Lợi	BGH, TTCM HS đủ tiêu chuẩn
3	Giao lưu học sinh năng khiếu Tiếng Việt, Toán, Tiếng Anh cấp tiểu học	Tháng 4/2025	TH Quang Trung	BGH, GV, HS HS đủ tiêu chuẩn

Để nâng cao chất lượng dạy học sách giáo khoa lớp 5 theo chương trình GDPT 2018, nhà trường bố trí thời gian để giáo viên dạy lớp 5 được tham dự các đợt sinh hoạt chuyên môn cụm trường (*Cụm các trường thuộc phường Phương Đông, Phương Nam (tháng 11/2024): thực hiện chuyên đề các môn Toán, Đạo đức, Lịch sử và Địa lý; Cụm các trường thuộc phường Yên Thanh, Quang Trung, Nam Khê, Thanh Sơn (tháng 12/2024): thực hiện chuyên đề môn Tiếng Anh, Tin học, Công nghệ*); cùng các trường thuộc xã/phường Thượng Yên Công, Trưng Vương, Bắc Sơn, Vàng Danh thực hiện chuyên đề các môn Tiếng Việt, Hoạt động trải nghiệm, Khoa học. Thời gian tổ chức sinh hoạt vào các tuần trong tháng 10/2024.

6.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT: bảo đảm phù hợp với kế hoạch dạy học, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số

2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022⁵. Giao bộ phận chuyên môn chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Nhà trường thống nhất thời gian thực hiện các kì kiểm tra định kì trong năm học 2024-2025 như sau (xây dựng kế hoạch, lưu hồ sơ kiểm tra theo từng kì):

Kì kiểm tra định kì	Thời gian kiểm tra	Ghi chú
Giữa học kì I	Tuần 10: Ngày 13/11/2024	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối học kì I	Tuần 17: Ngày 30,31/12/2024	Các môn đánh giá bằng điểm số từ lớp 1 đến lớp 5
Giữa học kì II	Tuần 27: Ngày 26/3/2025	Môn Toán, Tiếng Việt lớp 4, lớp 5
Cuối năm học	Tuần 34: Ngày 14, 15/5/2025	Các môn đánh giá bằng điểm số từ lớp 1 đến lớp 5

7. Một số hoạt động khác theo nhu cầu

7.1. Tổ chức bán trú

- Thành lập Ban chỉ đạo công tác bán trú và thực hiện giám sát các quy định về bếp ăn tập thể, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bán trú đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định tại Thông tư 30/2012/TT-BYT ngày 5/12/2012 của Bộ Y tế quy định điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh, dịch vụ ăn uống, kinh doanh đường phố đối với đơn vị cung cấp suất ăn cho học sinh.

Việc tổ chức trên cơ sở phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh. PHHS tự chuẩn bị phần cơm trưa (*cơm do PHHS chuẩn bị từ nhà hoặc mua của đơn vị cung cấp suất ăn do PHHS lựa chọn có chứng nhận VSATTP*), nhà trường tổ chức hoạt động quản lý bán trú (*tổ chức cho HS ăn suất cơm do PHHS chuẩn bị cho con và ngủ trưa*) cho các PHHS có nhu cầu gửi con buổi trưa ở trường.

Việc thu - chi cho hoạt động bán trú phải công khai, minh bạch, thu đủ chi và phải được sự đồng thuận của phụ huynh. Thực hiện quản lý theo quy định quản lý tài chính hiện hành.

Nhà trường phân công nhiệm vụ cụ thể tới từng thành viên BGH, nhân viên y tế, giáo viên có nguyện vọng trông trưa trên tinh thần giám sát của phụ huynh học sinh.

⁵ Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 về việc đính chính Phụ lục 1 và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

Tổ chức hoạt động cho học sinh bán trú sau giờ học chính thức trong ngày và trong thời gian bán trú tại trường (*chỉ áp dụng với học sinh ăn- nghỉ bán trú*), như sau:

STT	Nội dung	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Ăn trưa	160 HS	10h30 -11h10 (40 phút)	Phòng ăn tại lớp ngũ BT
2	Đọc sách	160 HS	11h10 - 11h30 (20 phút)	Thư viện 5 phòng ngũ
3	Ngủ trưa	160 HS	11h30 -13h00 (1,5h)	5 phòng ngũ
4	Vệ sinh cá nhân	160HS	13h00 - 13h15 (15 phút)	02 khu vệ sinh

7.2. Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày

Tiếp tục tổ chức các hoạt động giao lưu, "sân chơi" trí tuệ. Năm học 2024 - 2025 nhà trường tiếp tục duy trì và triển khai hiệu quả các hoạt động câu lạc bộ học sinh để tổ chức các hoạt động giáo dục (*CLB Văn Toán tuổi thơ, CLB Tiếng Anh, CLB Nghệ thuật, ...*) trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh. Nhà trường phân công giáo viên có năng lực chuyên môn tốt làm chủ nhiệm các CLB và sẽ bố trí thời gian sinh hoạt của các CLB từ 1-2 buổi/tuần như sau:

Câu lạc bộ	Thời gian sinh hoạt	Địa điểm
Nghệ thuật	16h10-17h00, thứ Hai	Phòng Nghệ thuật; Phòng học trải nghiệm
Toán Tuổi thơ	16h10-17h00, thứ Ba	Phòng học 5A1; Phòng học trải nghiệm
Tiếng Anh	16h10-17h00, thứ Tư	Phòng học tiếng Anh; Phòng học trải nghiệm
Văn Tuổi thơ	16h10-17h00, thứ Năm	Phòng học 4A1; Phòng học trải nghiệm

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục của nhà trường và bố trí các phòng học, phòng chức năng phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học. Căn cứ vào số biên chế và giáo viên hợp đồng được UBND thành phố giao, Nhà trường biên chế số HS của trường thành 10 lớp với sĩ số trung bình 33HS/lớp (*sĩ số này cao hơn 10% so theo Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

Tham mưu với Phòng GDĐT, UBND thành phố đầu tư xây dựng thêm các phòng học và phòng chức năng để giải quyết tình trạng thiếu phòng học, phòng học bộ môn. Năm học 2024-2025 Nhà trường bố trí 03 phòng học bộ môn:

+ Phòng nghệ thuật (Âm nhạc và Mĩ thuật) phục vụ công tác dạy học và bồi dưỡng nghệ thuật cho học sinh;

+ Phòng Tin học đã được trang bị đủ bàn ghế nhưng chưa có máy tính và thiết bị do Nhà trường đang hoàn thiện hồ sơ mua sắm thiết bị tối thiểu;

+ Phòng Ngoại ngữ, có máy tính, máy chiếu và các thiết bị nghe - nhìn để tổ chức dạy học ngoại ngữ theo quy định.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.1. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Chủ động tham mưu với chính quyền địa phương triển khai thực hiện nhiệm vụ Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 17/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh, giai đoạn 2021-2025; kiện toàn ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực với giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì đạt phổ cập GDTH mức độ 3 vững chắc.

Phối hợp tích cực với trường Mầm non Thượng Yên Công thực hiện nhiệm vụ điều tra phổ cập nghiêm túc để tổng hợp chính xác số trẻ trong độ tuổi vào lớp 1.

2.2. Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục thực hiện Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 và Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Sở GDĐT.

Để tiếp tục chu kỳ 2020 - 2025 cho công tác tự đánh giá của nhà trường đạt kết quả, Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá và tổ chức triển khai công tác tự đánh giá đến các thành viên Hội đồng tự đánh giá; triển khai thu thập minh chứng, viết phiếu đánh giá tiêu chí, kế hoạch cải tiến chất lượng, báo cáo tự đánh giá và hoàn thành việc tự đánh giá theo bộ tiêu chí, tiêu chuẩn ban hành kèm theo Thông tư 17/2018/TT- BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm *(xong trước ngày 10/6/2025)*

Hoàn thiện hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài của nhà trường nộp về Phòng GDĐT Uông Bí để kiểm tra và đề nghị Sở GDĐT thành lập đoàn đánh giá ngoài công nhận trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 và đạt Chuẩn quốc gia mức độ 2 chu kì 2025-2030 *(xong trước ngày 10/6/2025)*.

3. Triển khai các giải pháp tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

3.1. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh triển khai giai đoạn II của Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016- 2020, định hướng đến 2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh⁶ và hướng dẫn của Sở GDĐT⁷: Nhà trường triển khai các giải pháp thực hiện cụ thể như:

+ Bố trí 03 giáo viên và 01 CBQL nghiêm túc tham gia các đợt triển khai tập huấn, bồi dưỡng năng lực dạy học tiếng Việt lớp 2, lớp 3 cho cán bộ quản lý và giáo viên trong năm học 2024-2025 nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Tiếng Việt;

+ Phân công 02 giáo viên đã được tập huấn dạy sách giáo khoa chương trình giáo dục phổ thông 2018 thực hiện bồi dưỡng làm quen với tiếng Việt trước khi vào học lớp 1 cho học sinh là dân tộc thiểu số;

+ Giao bộ phận chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho học sinh qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục, tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em”, các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng, sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; khai thác hiệu quả thư viện thân thiện,... đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt ở mỗi lớp, đặc biệt là học sinh lớp 1.

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

Thực hiện Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 08/12/2023 của Bộ GDĐT, Nhà trường xây dựng kế hoạch số 250/KH-THKD ngày 24/6/2024 tổ chức thực hiện dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc trước khi vào lớp Một năm học 2024 - 2025 với thời lượng thực hiện không quá 80 tiết học (*mỗi tiết 35 phút*), tối đa là một tháng; thời gian thực hiện trong hè, trước khi trẻ học chương trình lớp Một. Thời gian dạy học: từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến 31 tháng 7 năm 2024 theo 05 nội dung cụ thể:

- + Chuẩn bị tâm thế vào lớp Một.
- + Hình thành các kỹ năng học tập cơ bản.
- + Hình thành và phát triển năng lực nghe, nói.
- + Hình thành và phát triển năng lực đọc.
- + Hình thành và phát triển năng lực viết.

Tuyên truyền, tổ chức thực hiện việc dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một tại đơn vị; tôn trọng quyền tự chủ của giáo viên trong việc thực hiện dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một; thực hiện chi trả chế độ kịp thời cho giáo viên và trẻ được phân công, tham gia hoạt động dạy học tiếng Việt cho trẻ là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp Một theo quy định.

⁶ Quyết định số 729/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai Giai đoạn 2 thực hiện Quyết định số 1008/QĐ/TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng chính phủ

⁷ Công văn số 906/SGDDT-GDPT ngày 19/4/2023 của Sở GDĐT về việc triển khai kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số (giai đoạn II) và Công văn số 1048/KH-UBND ngày 19/5/2023 của UBND thành phố Uông Bí về việc triển khai Giai đoạn 2 thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trên cơ sở tiếng mẹ đẻ của trẻ trên địa bàn thành phố Uông Bí.

Tổ chức buổi gặp mặt, giới thiệu trường học cho cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ đồng thời nêu ra trách nhiệm của gia đình đối với việc chuẩn bị đồ dùng học tập, trang phục và đảm bảo điều kiện cho trẻ đến trường.

Cung cấp thông tin về các hoạt động của nhà trường, những mục tiêu, mong đợi của nhà trường đối với cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ trong giai đoạn chuẩn bị vào lớp Một.

Trang bị cho cha mẹ hoặc người giám hộ của trẻ một số kỹ năng hỗ trợ cho trẻ trước, trong và sau khi vào lớp Một.

Tổ chức các buổi trao đổi, chia sẻ giữa giáo viên tiểu học (lớp Một) với giáo viên mầm non (lớp năm tuổi) về nội dung, phương pháp cách thức chuẩn bị tiếng Việt cho trẻ trước khi vào lớp Một; phối hợp với trường Mầm non TYC tổ chức đưa trẻ mầm non thăm trường tiểu học để giao lưu cùng các anh chị ở trường tiểu học.

Thực hiện tổng hợp và báo cáo kết quả tổ chức thực hiện dạy học về Phòng GDĐT theo yêu cầu.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Năm học 2024-2025, nhà trường có 09 trẻ khuyết tật học hòa nhập. Yêu cầu đồng chí Phó Hiệu trưởng, GVCN lập hồ sơ theo dõi, báo cáo kết quả giáo dục vào cuối học kỳ I và năm học đúng quy định. Giáo viên giảng dạy xây dựng kế hoạch, phương pháp dạy học, đánh giá phù hợp với khả năng tiếp thu của trẻ. GVCN lớp có trẻ khuyết tật thường xuyên phối hợp với phụ huynh học sinh trong quá trình giáo dục học sinh. Cân đối số HSKT của các khối lớp để biên chế vào các lớp, đảm bảo quy định và không bố trí nhiều HSKT trong cùng một lớp. Những học sinh chưa có giấy chứng nhận khuyết tật nhưng có nhiều khó khăn về học, có biểu hiện tăng động, tự kỷ,.. giáo viên chủ nhiệm cần tư vấn với cha mẹ học sinh để học sinh được phát hiện và can thiệp sớm nhằm mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Thực hiện Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC Quy định về chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; đảm bảo phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật được quy định tại khoản 2, Điều 7 của Nghị định số 28/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ theo hướng dẫn tại công văn số 184/SGD&ĐT-GDTrH ngày 5/8/2016 của Sở GD&ĐT và Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo. Giao trách nhiệm cho đồng chí kế toán thực hiện các quy định tại khoản 2, Điều 7 để đảm bảo phụ cấp ưu đãi cho giáo viên trực tiếp giảng dạy người khuyết tật và chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh khuyết tật của nhà trường.

4.2. Đối với trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

Năm học 2024-2025, nhà trường có 02 học sinh thuộc gia đình cận nghèo, 02 học sinh mồ côi và nhiều học sinh có cảnh khó khăn (*gia đình neo đơn, bố mẹ ly hôn ở với ông bà, bố mẹ sức khỏe yếu không có việc làm ổn định, ...*), Nhà trường tiếp tục làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục để hỗ trợ, động viên kịp thời cho học sinh dịp khai giảng, Tết Nguyên Đán, tổng kết năm học. Đảm bảo 100% học sinh có đủ đồ dùng, SGK vào đầu năm học, đảm bảo cho học sinh khó khăn không bỏ học.

Chỉ đạo thực hiện dạy học và đảm bảo chế độ chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh con hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh éo le.

Giao trách nhiệm cho đồng chí kế toán đảm bảo chế độ chính sách cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, học sinh con hộ nghèo, cận nghèo, hoàn cảnh éo le theo đúng quy định.

Giao cho giáo viên chủ nhiệm trong việc phối hợp với kế toán để hướng dẫn phụ huynh học sinh hoàn thiện đầy đủ hồ sơ thực hiện chế độ kịp thời.

5. Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt

Dựa vào kết quả đánh giá năng lực, trình độ và khả năng tiếp thu của học sinh, số lượng học sinh học sinh chưa hoàn thành môn học của các lớp, các khối; giáo viên chủ nhiệm các khối sẽ tổ chức các nhóm lớp phù hợp để kèm cặp, bồi dưỡng cho phù hợp với đối tượng học sinh.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

1.1. Bố trí, sử dụng giáo viên

Chú trọng bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên. CB, GV tích cực tự học, tự bồi dưỡng, cập nhật kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về việc thực hiện đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT;

Bố trí, sắp xếp đủ giáo viên để triển khai thực dạy đủ 32 tiết/tuần ở tất cả các khối lớp. Trong thời gian 02 GV nghỉ thai sản sẽ bố trí tăng tiết dạy của một số GV để đảm nhiệm dạy học 02 buổi/ngày; khi giáo viên hết thời gian nghỉ thai sản đi làm trở lại sẽ bố trí giảm số tiết cho những giáo viên đã dạy quá số tiết quy định (đảm bảo việc dạy đúng định biên số tiết quy định trên mỗi vị trí việc làm).

Tham mưu các cấp có thẩm quyền xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, đặc biệt giáo viên Tin học. Đề nghị được bố trí thêm 01 giáo viên Tin học để đảm bảo số lượng giáo viên thực hiện chương trình GDPT 2018.

1.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đánh giá CBQL và GV theo các chuẩn đã ban hành sao cho phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Thực hiện đánh giá nghiêm túc, chính xác và khách quan, kết hợp giữa đánh giá theo chuẩn với kết quả kiểm tra nội bộ để tránh tổ chức nhiều đợt kiểm

tra đổi với GV; gắn đánh giá theo chuẩn với xếp loại thi đua và xếp loại viên chức cuối năm.

Chỉ đạo CBGV tham gia học tập, BDTX nghiêm túc, tích cực. Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên, tránh việc đánh giá chung chung mang tính hình thức, nể nang, để việc đánh giá thực sự có tác dụng động viên, khích lệ, ghi nhận kết quả bồi dưỡng của cán bộ, giáo viên có nhiều cố gắng. Bên cạnh đó cần thẳng thắn góp ý, phê bình, có biện pháp giải quyết cụ thể đối với những cán bộ, giáo viên chưa có cố gắng trong việc được bồi dưỡng, tự bồi dưỡng.

Chỉ đạo đồng chí PHT tiếp tục xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, tiếp tục phân công người hướng dẫn về kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm dạy học, tổ chức các hoạt động, thực hiện giảng dạy các môn không đúng chuyên ngành đào tạo đối với các đồng chí GVBM.

PHT và các tổ chuyên môn tiếp tục duy trì đội ngũ GV cốt cán trong các tổ để hỗ trợ (*trực tiếp, qua mạng*) cho cán bộ quản lý/giáo viên nhà trường hoàn thành các nội dung bồi dưỡng.

Tổ giáo viên cốt cán sẽ sinh hoạt 01 lần/tháng để trao đổi rà soát, điều chỉnh nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục, đổi mới PPDH đối với các tiết học trong sách giáo khoa đã được sắp xếp thành các bài học theo chủ đề; đề xuất các nội dung bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực tổ chức dạy học cho giáo viên của đơn vị.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, chủ động đăng ký dạy các tiết ĐMSHCM trong năm học, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

1.3. Tổ chức có chất lượng các hội thi cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT.

Giao đồng chí PHT chủ động xây dựng Kế hoạch tổ chức các Hội thi GVCN lớp giỏi cấp trường với điều kiện thực tế của đơn vị; giáo viên tự nguyện đăng ký tham gia Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường (*tháng 12 năm 2024*) theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019; lựa chọn giáo viên đủ tiêu chuẩn tham gia Hội thi giáo viên tiểu học chủ nhiệm giỏi cấp Thành phố (*dự kiến phòng GDĐT tổ chức vào tháng 03/2025*) và Hội thi giáo viên tiểu học dạy giỏi cấp Tỉnh năm học 2024-2025 do Sở GDĐT tổ chức (*tháng 11 năm 2024*).

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học

2.1. Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Bổ trí kinh phí từ ngân sách để sửa chữa bổ sung CSVC cho các lớp học đảm bảo cho 100% HS được học 2 buổi/ngày.

Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định, bảo đảm có đủ thiết bị đồ dùng dạy học tối thiểu đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có.

Thực hiện công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học, tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học⁸;

Bộ phận chuyên môn thường xuyên kiểm tra việc sử dụng TBDH, đưa tiêu chí sử dụng TBDH thường xuyên, hiệu quả vào đánh giá xếp loại thi đua hàng tháng của GV; xây dựng kế hoạch Hội thi sử dụng phần mềm dạy học; thi làm và sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả trong 100% giáo viên nhà trường.

Nhân viên làm công tác TV-TB tích cực chủ động trong công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân để đáp ứng yêu cầu công tác;

PHT xây dựng kế hoạch chỉ đạo GV sử dụng phòng học bộ môn có hiệu quả; Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch sử dụng phòng học trải nghiệm, tiếp tục tổ chức tập huấn cho giáo viên vận hành, sử dụng các thiết bị trong phòng học trải nghiệm theo từng khối lớp; thực hiện giảng dạy sử dụng theo 2 hình thức:

+ Thực hiện dạy học lồng ghép vào các môn học Tự nhiên xã hội, Khoa học, Công nghệ,...thông qua việc mượn thiết bị để dạy học tại lớp;

+ Thực hiện dạy học trải nghiệm tại phòng trải nghiệm đối với học sinh khối 3, 4, 5 với thời lượng 2 tiết/tháng (*tổ chức ở các tiết buổi 2*).

2.2. Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho nhân viên thư viện làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; Lập kế hoạch bảo quản và phát triển tài nguyên thông tin theo quy trình nghiệp vụ thư viện; Quản lý, lưu giữ và sử dụng hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi việc quản lý, khai thác, sử dụng và bảo quản thư viện; Phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện theo tuần, tháng, học kỳ và năm học; Chủ trì, phối hợp với giáo viên triển khai các hoạt động của thư viện theo quy định; bảo đảm các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình diễn ra các hoạt động tại thư viện; chuẩn bị tài nguyên thông tin và các thiết bị chuyên dùng theo yêu cầu của từng lĩnh vực giáo dục tiểu học có sử dụng tiết đọc tại thư viện; Lập báo cáo định kỳ, thường xuyên về công tác thư viện.

Giáo viên (*chủ nhiệm/GVBM*) xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện theo tuần, tháng, học kỳ và năm học; Chủ trì, phối hợp với nhân viên thư viện triển khai các hoạt động của thư viện:

+ Xây dựng nội dung và tổ chức các tiết đọc tại thư viện đảm bảo tối thiểu 02 tiết/học kỳ/lớp theo 4 hình thức (*Đọc to nghe chung, Cùng đọc, Đọc cặp đôi, Đọc cá nhân*).

+ Xây dựng nội dung và tổ chức các tiết học tại thư viện đúng quy định, đảm bảo tối thiểu 01 tiết/học kỳ/môn học hoặc liên môn phù hợp với chương

⁸ Công văn số 4470/BGDĐT-CSVC ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 ban hành quy định phòng học bộ môn trong cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp tiểu học; Thông tư số 26/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu ban hành kèm theo Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021; Quyết định số 3051/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định bổ sung tiêu chuẩn, định mức máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo.

trình giáo dục (*Đối với các môn học hoặc HĐGD có tính đặc thù như Nghệ thuật Âm nhạc, GDTC, HĐTN- giáo viên vận dụng linh hoạt hình thức để tổ chức tiết học thư viện cho phù hợp*).

Giáo viên (*chủ nhiệm/GVBM*) có thể linh hoạt tích hợp tiết đọc vào tiết học thư viện cho phù hợp:

+ Môn Tiếng Việt: Nghe- nói: Đọc và kể chuyện

+ Môn Đạo đức: Đọc những câu chuyện/kể chuyện về nhân vật hoặc tình huống xảy ra

+ Môn Lịch sử& Địa lí: Đọc những câu chuyện về nhân vật lịch sử

Xây dựng kho tài nguyên thông tin; học kiểu điện tử; tiếp tục xây dựng tủ sách dùng chung để giáo viên, học sinh có thể mượn, đảm bảo ngay từ khi bước vào năm học mới tất cả học sinh đều có sách giáo khoa để học tập; giáo dục học sinh sử dụng và bảo quản sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, có thể sử dụng trong nhiều năm để học và để ủng hộ học sinh khó khăn. Bảo đảm 25% vốn tài nguyên thông tin của thư viện là học liệu điện tử.

Tiếp tục triển khai mô hình thư viện thân thiện tại các lớp học gắn với cuộc thi trang trí lớp học phù hợp với điều kiện thực tế của các lớp một cách linh hoạt và hiệu quả.

Duy trì lịch đọc sách cho học sinh; tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc trong tháng 4/2025 để chào mừng ngày Sách Việt Nam.

Ban giám hiệu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư số 16/2022/TT- BGDDT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT và văn bản hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT: cuối năm học tổ chức tự đánh giá hoạt động thư viện theo các tiêu chuẩn của Thông tư số 16/2022/TT- BGDDT, **nộp báo cáo tự đánh giá về Phòng GDĐT trước ngày 05/6/2025**.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo, giáo dục kỹ năng công dân số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, kí hợp đồng với tập đoàn Viettel để nâng cấp gói cước Internet, ổn định đường truyền cho hệ thống Wifi; cử giáo viên tham gia bồi dưỡng về kỹ năng công nghệ thông tin, tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch của ngành giáo dục và đào tạo⁹. Chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Đẩy mạnh việc thực hiện đổi mới phương thức tổ chức giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số trở thành hoạt động giáo dục thường xuyên, liên tục; Linh hoạt tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục bảo đảm tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến đạt trên 5%.

⁹ Kế hoạch số 496/KH-GDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT về kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Dự kiến các tiết dạy của các môn học, hoạt động giáo dục triển khai dưới hình thức trực tuyến trong năm học được bố trí như sau:

STT	Thời gian	Số tiết học theo hình thức trực tuyến	Nội dung
1	20/11/2024	07	Tổ chức HDNK kỷ niệm ngày Nhà Giáo Việt Nam 20/11
2	14/11/2024	07	Tổ chức chấm bài KTĐK; nhận xét đánh giá giữa HK1
3	19/12/2024	07	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: rèn tác phong anh bộ đội Cụ Hồ
4	02/01/2025	07	Tổ chức chấm bài KTĐK; nhận xét đánh giá cuối HK1
5	23/01/2025	07	Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Truyền thống tết quê em
6	27/3/2025	07	Tổ chức chấm bài KTĐK; nhận xét đánh giá giữa HK2
7	25/4/2025	07	Tổ chức Ngày hội Văn hóa đọc
8	16/5/2025	04	Tổ chức chấm bài KTĐK; nhận xét đánh giá cuối năm học
9	19/5/2025	07	Tổ chức hoạt động ngoại khóa kỷ niệm ngày sinh nhật Bác
10	Tuần 35	11	Kết hợp giao bài tập, hướng dẫn ôn tập cuối năm

Thực hiện một số nội dung chuyển đổi số (*Quản lý HS trên phần mềm SMAS, học bạ số, thư viện số, Quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số*) theo kế hoạch của Phòng GDĐT.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đào tạo và trên phần mềm phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đúng tiến độ quy định. Khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành phục vụ công tác điều hành, quản lý.

3.2. Triển khai Học bạ số

Triển khai Học bạ số từ lớp 1 đến lớp 5 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

3.3. Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Phòng GDĐT. Giao bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch, tổ

chức tập huấn cho đội ngũ GV nhà trường thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy theo kế hoạch chỉ đạo của Phòng GDĐT¹⁰

IV. Tăng cường thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý trong nhà trường theo quy định¹¹, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1.1. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường; thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường¹²; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm về quy định hình thức kế hoạch bài học, quản lý, sử dụng kế hoạch bài học của giáo viên trong nhà trường. Đối với kế hoạch bài học soạn trên máy tính, giáo viên kết nối với các thiết bị công nghệ thông tin, học liệu để giảng dạy trực tiếp trên lớp học, chỉ in ra khi có yêu cầu phục vụ công tác quản lý. Hiệu trưởng tổ chức quản lý tài khoản trực tuyến kế hoạch bài học của giáo viên theo đơn vị tổ chuyên môn. Quy định cấu trúc thư mục quản lý Kế hoạch bài học của nhà trường: **TRUONG TIEU HOC KIM DONG-UONG BINH NAM HOC 2024-2025\BGH\TO 1-2-3\TO 4-5\TenGiao vien.**

1.2. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo¹³.

Thành lập Hội đồng lựa chọn tài liệu tham khảo để lựa chọn những tài liệu tham khảo, sử dụng dạy- học trong các tiết TC-BD để nâng cao năng lực cho học sinh. Tuyệt đối không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hoá, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

2. Thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài có sử dụng các chương trình giáo dục tích hợp đã được Bộ GDĐT thẩm định, phê duyệt và cho phép thực hiện.

Nhà trường không tổ chức thực hiện liên kết giáo dục với nước ngoài khi chưa

¹⁰ Kế hoạch số 1003/KH-GDĐT ngày 16/8/2024 của Sở GDĐT về kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số cấp Tiểu học từ năm học 2024-2025.

¹¹ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

¹² Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường.

¹³ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT Quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn 1708/SGDĐT-GDPT ngày 22/6/2024 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Chỉ thị số 643/CT-BGDĐT ngày 10/6/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

đảm bảo điều kiện triển khai.

3. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo

Công tác kiểm tra nội bộ được thực hiện trong năm học với các nội dung : kiểm tra thực hiện nhiệm vụ năm học; kiểm tra hoạt động sư phạm của giáo viên; kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật; kiểm tra chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học, công tác quản lý hoạt động dạy học, kiểm tra việc triển khai Chương trình theo KHGD nhà trường,

V. Phát động các phong trào thi đua và đẩy mạnh công tác truyền thông

1. Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học đảm bảo tính thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của đơn vị, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” giai đoạn 2020 - 2025.

Phát động phong trào thi đua nhằm thực hiện thắng lợi chủ đề năm học 2024-2025 là **“Đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục, kỷ cương trách nhiệm”**. Tập trung vào:

Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, đẩy mạnh phong trào thi đua *“Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học”*, phong trào *“Dạy tốt - Học tốt”* nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn.

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý; tăng cường công tác giáo dục pháp luật, giáo dục lý tưởng, cách mạng, đạo đức, lối sống cho học sinh; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa ứng xử trong trường học.

Tiếp tục đẩy mạnh *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”*, gắn với các cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”*; *“Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”*; thực hiện có hiệu quả các nội dung *“Xây dựng trường học thân thiện - Học sinh tích cực”*;...

Tổ chức tốt phong trào tự làm đồ dùng dạy học; khai thác và sử dụng hiệu quả các trang thiết bị dạy học được trang cấp, phần mềm ứng dụng trong quản lý, giảng dạy.

Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua; nâng cao chất lượng công tác khen thưởng. Vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh tích cực tham gia tuyên truyền, hưởng ứng các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... thiết thực chào mừng các sự kiện chính trị và các ngày lễ trọng đại của Đất nước và địa phương.

2. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học. Tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội.

Giao bộ phận CNTT thường xuyên đưa tin bài về các hoạt động của nhà trường đặc biệt về các hoạt động giáo dục liên quan đến chương trình GDPT 2018, cụ thể là các nội dung tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học; gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến trong đơn vị lên cổng TTĐT cũng như các trang mạng xã hội như cổng TTĐT, zalo, facebook nhà trường (*tin bài phải được duyệt qua BGH*) để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Không tham gia bình luận, chia sẻ, thích các tin bài mang tính kích động, phản ánh không đúng bản chất vấn đề.. trên không gian mạng. Coi công tác truyền thông này là một trong những nhiệm vụ chính trị của mỗi CBGVNV nhà trường.

CBGVNV cần tích cực học tập, nghiên cứu các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo dục; thường xuyên liên hệ với PHHS, giải đáp những thắc mắc của PHHS và nhân dân về những thay đổi theo đúng bản chất vấn đề để định hướng dư luận một cách đúng đắn. Thực hiện nghiêm quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Lãnh đạo nhà trường

1. Đ/c Dương Thị Hồng Luyện - Bí thư chi bộ, Hiệu trưởng, CT HĐ trường

a) Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền; ký duyệt các kế hoạch của Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng và nhân viên;

b) Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó;

c) Ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch giáo dục nhà;

d) Phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại; tham gia quá trình tuyển dụng, thuyên chuyển; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định;

e) Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường Quản lý ngân sách, Chủ tài khoản Thực hiện chi trả chế độ của cán bộ, giáo viên, nhân viên; Quản lý đội ngũ; Phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong nhà trường; Phụ trách công tác thi đua; kiểm tra nội bộ.

g) Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học; Đánh giá chuẩn NGGVTH, CHT, HP; Xếp loại viên chức lao động; KĐCL và chuẩn Quốc gia.

h) Thực hiện công tác công khai, kiểm tra nội bộ.

i) Quản lý cơ sở vật chất. Quản lý chỉ đạo dạy thêm học thêm. Công tác bán trú.

k) Quản lý học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; tiếp nhận, giới thiệu học sinh chuyển trường; quyết định khen thưởng, kỷ luật, phê duyệt kết quả đánh giá, xếp loại, danh sách học sinh lên lớp, ở lại lớp; tổ chức kiểm tra, xác nhận việc hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh trong nhà trường và các đối tượng khác trên địa bàn trường phụ trách;

l) Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy bình quân 2 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định;

m) Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở và tạo điều kiện cho các tổ chức chính trị - xã hội trong nhà trường hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục;

n) Thực hiện xã hội hoá giáo dục, tham mưu với Đảng ủy, HĐND, UBND xã, Công an xã và các ban ngành đoàn thể xã Thượng Yên Công để huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng.

2. Đ/c Nguyễn Thị Duyên – Phó Bí thư - Phó Hiệu trưởng

Phụ trách và chỉ đạo thực hiện một số lĩnh vực nhà trường do Hiệu trưởng phân công. Cụ thể như sau:

a) Công tác chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch giáo dục môn học/hoạt động giáo dục; kế hoạch giáo dục nhà trường và chỉ đạo tổ chức hoạt động về công tác chuyên môn.

- Quản lý hoạt động dạy học, giáo dục theo các quy định hiện hành và Kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Ra đề kiểm tra định kì cuối năm học và đề kiểm tra bất thường các môn Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử & Địa lí, Công nghệ khối lớp 1-4.

- Ký duyệt các hồ sơ hoạt động về chuyên môn của giáo viên (Sổ báo giảng, giáo án, sổ theo dõi đánh giá học sinh, sổ công tác chủ nhiệm, học bạ) và các văn bản gửi cấp trên thuộc lĩnh vực chuyên môn khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.

- Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các chuyên đề; BDTX; Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên;

- Quản lý các loại hồ sơ lưu thuộc lĩnh vực chuyên môn: học bạ học sinh, bảng tổng hợp đánh giá học sinh, công tác kiểm định chất lượng và chuẩn Quốc gia.

- Thống kê, tổng hợp và quản lý các chỉ số, số liệu về chuyên môn;

b) Chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập GD: Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác PCGD. Quản lý, phụ trách hồ sơ phổ cập GD theo đúng quy định.

c) Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện HĐGDNGLL; Công tác giáo dục chính trị và công tác HSSV; ATGT; công tác đảm bảo ANTT, phòng chống tai nạn thương tích, AT trường học; CNTT và hoạt động của Đội TNTP Hồ Chí Minh nhà trường.

d) Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động, giúp Hiệu trưởng giải quyết những công việc, ký duyệt các hoạt động của cán bộ, giáo viên và các văn bản gửi cấp trên thuộc lĩnh vực phụ trách khi được Hiệu trưởng uỷ quyền.

e) Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lí; tham gia giảng dạy bình quân 4 tiết trong một tuần; được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định.

g) Tham gia các công việc khác khi Hiệu trưởng giao.

Chịu trách nhiệm cá nhân về các lĩnh vực mình được phụ trách, đồng thời chịu trách nhiệm cùng Hiệu trưởng trong công tác quản lý nhà trường trước phòng GD&ĐT thành phố Uông Bí và UBND xã Thượng Yên Công.

II. Tổ chuyên môn

1. Tổ trưởng chuyên môn

- + Tổ khối 1,2,3: Đồng chí Đỗ Thị Hòa
- + Tổ khối 4,5: Đồng chí Trần Thị Thương
- + Tổ văn phòng: Đồng chí Lương Thị Định

Ngoài việc thực hiện nhiệm vụ cá nhân, TTCM còn thực hiện các công việc sau:

- Căn cứ vào kế hoạch của nhà trường, xây dựng các kế hoạch hoạt động của tổ theo năm học, tháng, tuần và chỉ đạo tổ viên thực hiện theo kế hoạch.
- Điều hành các hoạt động chuyên môn trong phạm vi tổ. Hướng dẫn tổ viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn; kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra.
- Tổ chức thực hiện các phong trào thi đua trong tổ, đề nghị khen thưởng và kỷ luật đối với tổ viên. Thực hiện đánh giá xếp loại thi đua, xếp loại loại viên chức và chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong tổ hằng năm.
- Tham gia cùng nhà trường trong công tác kiểm đánh giá tra hoạt động dạy học của giáo viên và học sinh. Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học, kiểm định chất lượng giáo dục theo nhiệm vụ được phân công. Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.
- *Thực hiện một số công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.*

2. Tổ phó chuyên môn

- + Tổ khối 1,2,3: Đồng chí Nguyễn Thị Mai Lệ
- + Tổ khối 4,5: Đồng chí Lý Thị Phương

- Ngoài thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, công tác chủ nhiệm, tổ phó chuyên môn còn thực hiện các nhiệm vụ sau:
 - Tham mưu cho tổ trưởng trong việc xây dựng kế hoạch và điều hành thực hiện kế hoạch tổ. Thực hiện các công việc trong tổ chuyên môn theo phân công của tổ trưởng. Điều hành các hoạt động chuyên môn khi được tổ trưởng uỷ quyền.
 - Tham gia công tác phổ cập giáo dục tiểu học, kiểm định chất lượng giáo dục theo nhiệm vụ được phân công.
 - Phối hợp với Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, gia đình học sinh và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động giáo dục.
 - *Tham gia các công việc khác khi được Ban giám hiệu phân công.*

III. Các đoàn thể trong và ngoài nhà trường

1. Hội đồng trường

- Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch phát triển, kế hoạch giáo dục, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học;
- Quyết nghị về quy chế hoặc sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường;
- Giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường.

2. Công đoàn nhà trường

- Thực hiện chức năng theo Điều lệ công đoàn. Tổ chức hiệu quả các đợt thi đua. Có phát động, có sơ kết, tổng kết thi đua kịp thời. Đảm bảo chế độ chính sách, chăm lo đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên; thăm hỏi, giúp đỡ giáo viên có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức tham quan học tập nâng cao đời sống tinh thần và vật chất cho cán bộ GVNV.

- Phối hợp chặt chẽ cùng với chuyên môn xây dựng nhà trường đoàn kết, vững mạnh về mọi mặt; thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của Công đoàn cấp trên, chủ động đề xuất những hoạt động của Công đoàn để hoàn thành tốt chức năng chăm lo đời sống, bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, góp phần bồi dưỡng năng lực đội ngũ đáp ứng được yêu cầu của công tác giáo dục trong thời kỳ mới.

- Kết hợp với Ban TTND, giám sát việc thực hiện Kế hoạch năm học, Nghị quyết CBVC-LĐ,... và giải quyết những khiếu nại - tố cáo của nhà trường.

- Phối hợp cùng nhà trường vận động CB-GV-CNV thực hiện đúng các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước đề ra và xây dựng tập thể luôn đoàn kết, thương yêu nhau, giúp nhau cùng tiến bộ và phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

3. Trưởng ban thanh tra nhân dân

- Lập kế hoạch hoạt động của Ban thanh tra

- Giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật, việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường;

- Xác minh những vụ việc xảy ra ở cơ quan;

- Cung cấp thông tin, cử người tham gia khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận các kiến nghị và phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

- Tham dự các cuộc họp của nhà trường mà nội dung liên quan đến nhiệm vụ giám sát, xác minh của BTTND;

- Tham dự các cuộc họp của BCH CĐCS có nội dung liên quan đến tổ chức và hoạt động của BTTND.

- Thực hiện nhiệm vụ giảng dạy theo quy định;

- Các nhiệm vụ khác khi được phân công.

3.3. Chi Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Là lực lượng chính trong tuyên truyền thực hiện Luật an toàn giao thông, phòng tránh tai nạn thương tích, cháy nổ, phòng chống dịch bệnh,...đảm bảo môi trường an ninh trật tự, xanh-sạch-đẹp trong nhà trường.

4. Đội Thiếu niên, Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh

- Thực hiện tốt chủ đề năm học. Hoạt động theo điều lệ Đội - Hội đồng đội thành phố quy định. Thực hiện chỉ đạo của Ban giám hiệu nhà trường; Thực hiện tốt nền nếp nghi thức và nề nếp học đường (nền nếp hoạt động giữa giờ, sinh hoạt Sao, công tác trực ban, công tác chủ nhiệm,...) trong nhà trường.

- Tích cực chủ động tham gia thực hiện công tác tổ chức tốt các đợt thi đua, phong trào văn nghệ trong học sinh, các hoạt động hỗ trợ giáo dục,... do nhà trường chỉ đạo góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

5 Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Phối hợp với nhà trường trong các lĩnh vực:

+ Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường;

+ Hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ, giáo dục học sinh;

+ Tổ chức giáo dục học sinh chưa hoàn thành môn học tiếp tục rèn luyện trong dịp nghỉ hè ở địa phương;

+ Giáo dục đạo đức cho học sinh; bồi dưỡng, khuyến khích học sinh năng khiếu, giúp đỡ học sinh chưa hoàn thành; giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn khác; vận động học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại tiếp tục đi học trở lại;

+ Kiến nghị với nhà trường về những biện pháp cần thiết nhằm thực hiện nhiệm vụ năm học của trường và về quản lý, giáo dục học sinh;

6. Chi hội Khuyến học

Sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích nhằm giúp đỡ học sinh chăm ngoan, hiếu học, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, tuyên dương, khen thưởng học sinh.

7. Chi hội Chữ thập đỏ

- Phối hợp cùng TPT Đội lập hồ sơ học sinh và giáo viên có hoàn cảnh khó khăn trong từng lớp và trong trường, vận động trợ giúp các đối tượng cụ thể bằng những hình thức thiết thực. Vận động CBGVNV, HS tham gia các cuộc vận động, phong trào tương thân, tương ái do ngành Giáo dục, các cấp Hội Chữ thập đỏ, Đoàn thanh niên phát động.

- Phát triển các hình thức gây quỹ giúp bạn nghèo vượt khó, như: nuôi lợn đất, quyên góp quần áo, sách vở. Tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh theo các quy định hiện hành về công tác y tế trường học. Cùng cố và phát triển các góc truyền thông chăm sóc sức khỏe, tủ thuốc y tế.

- Tổ chức định kỳ các hoạt động vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh trường học; giám sát việc giữ gìn vệ sinh trong trường học. Tổ chức các hoạt động diễn tập sơ cứu, cấp cứu, phòng ngừa và ứng phó khi có thảm họa, thiên tai xảy ra,...

8. Các ban trong nhà trường

+ **Ban thi đua khen thưởng:**

- Trưởng ban: Đ/c Hiệu trưởng

- Phó trưởng ban: Đ/c Phó Hiệu trưởng -CTCĐ

- Thư ký: Đ/c Lưu Thị Lan Anh

- Thành viên: TPT, GVCN, Tổ trưởng CM, BT chi đoàn, TTND

+ **Ban PCGD:**

- Trưởng ban: Đ/c Hiệu trưởng
- Phó trưởng ban: Đ/c Phó Hiệu trưởng phụ trách chính.
- Thành viên: Các Giáo viên chủ nhiệm, đ/c Nguyễn Thị Mai Lê

+ **Ban hoạt động NGLL**

- Trưởng ban: Đ/c Phó Hiệu trưởng
- Phó trưởng ban: Đ/c TPT
- Thành viên: GV Âm nhạc, Mỹ thuật; GVCN.

+ **Ban chỉ đạo lao động**

- Trưởng ban: Đ/c Phó Hiệu trưởng -CTCĐ
- Phó ban: Đ/c Nguyễn Thị Oanh- Nhân viên TV-TB

+ **Ban ATGT**

- Trưởng ban: Đ/c Phó Hiệu trưởng
- Phó trưởng ban: Đ/c Lưu Thị Lan Anh- TPT
- Thành viên: GVCN, GVBM.

+ **Ban chỉ đạo cuộc vận động:**

- Trưởng ban: Đ/c Hiệu trưởng
- Phó trưởng ban: Đ/c Chủ tịch công đoàn
- Thành viên: TPT, GVCN, Bí thư chi đoàn.

IV. Kế hoạch hoạt động tháng (Phụ lục 4)

V. Thực hiện báo cáo và minh chứng kết quả đạt được trong năm học

- Báo cáo sơ kết học kì I: trước ngày 12/01/2025.
- Báo cáo tổng kết năm học và những minh chứng tiêu biểu về kết quả thực hiện: trước ngày 05/6/2025.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024- 2025 của trường Tiểu học Kim Đồng, Hiệu trưởng yêu cầu CB, GV, NV nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc, cần trao đổi với Ban giám hiệu để cùng giải quyết nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT UB (b/c);
- BGH, TTCM, TTVP;
- Website trường;
- Lưu NT(th/h).

HIỆU TRƯỞNG



Dương Thị Hồng Luyện

PHỤ LỤC ĐÍNH KÈM**Phụ lục 1: Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên**

T T	Họ và tên	ĐH ĐT	Chức vụ	Phân công năm học 2024-2025	T.số tiết	Ghi chú
1	Dương Thị Hồng Luyến	ĐH	HT	Quản lý toàn diện nhà trường	02	
2	Nguyễn Thị Duyên	ĐH	PHT	Chuyên môn, tham mưu với Hiệu trưởng trong các công việc kiên quan	04	
3	Phạm Thị Đông	ĐH	GV	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1A1	20	
4	Đỗ Thị Hòa	ĐH	TTCM	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 1A2; Tổ trưởng CM	17	
5	Nguyễn Thị Thuý	ĐH	GV	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4A2	20	
6	Lương Thị Thanh Linh	ĐH	GV	Dạy buổi 2 (Từ 20/9/2024 nghỉ thai sản)	23	
7	Nguyễn Thị Mai Lê	ĐH	TPCM	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3A1; Tổ phó tổ CM 1-2-3	19	TPCM, trang Web
8	Mã Phương Thúy	ĐH	GV	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2A2	20	
9	Đặng Thị Thìn	ĐH	GV	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 3A2	16	Giảm từ 04 tiết do nuôi con dưới 12 tháng tuổi
10	Nguyễn Thị Miện	ĐH	GV	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5A2;	20	
11	Lý Thị Phượng	ĐH	TPCM	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 5A1; Tổ phó tổ CM 4&5	19	
12	Trần Thị Thương	ĐH	TTCM	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 4A1; TTCM tổ 4&5	17	
13	Ngô Thị Lan	ĐH	GV	Mĩ thuật, Đạo đức Tin học; Công nghệ; TC-BD TNXH, GDTC	23	
14	Nguyễn Thị Thanh Thùy	ĐH	GV	Tiếng Anh, TC-BD, Đạo đức, TN&XH	23	
15	Dương Thị Bích Nhân	ĐH	GV	Âm nhạc, Đạo đức, TN&XH, HĐTN, Công nghệ; TC-BD,	23	

				GĐTC,		
16	Lưu Thị Lan Anh	ĐH	TPT	TPT, dạy HĐTN, Đạo đức, TN&XH, TC-BD,GĐTC	06	BTCD; TKHD
17	Lý Thị Thom	ĐH	GV	Giáo viên giảng dạy, chủ nhiệm lớp 2A1	20	
18	Nguyễn Thị Nga	ĐH	GV	Tiếng Anh, Tin học, Đạo đức,TC-BD	23	
19	Lương Thị Định	ĐH	NV KT	Kiểm nhiệm công tác hành chính		TTTTVP
20	Nguyễn Thị Oanh	ĐH	TB-TV	Thủ quỹ và lưu giữ - bảo quản con dấu, tiết đọc sách thư viện		
21	Nguyễn Thúy Hằng Ninh	ĐH	GV	Nghỉ thai sản từ tháng 8/2024 đến tháng 2/2025		

Phụ lục 2: Kế hoạch hoạt động tháng

THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG TÁC
Tháng 9-2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, khai giảng năm học mới; 2. Xây dựng các KH thực hiện nhiệm vụ, thực hiện chương trình theo KHGD nhà trường năm học 2024-2025; 3. Tổ chức Hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động cấp tổ; 4. Tổng hợp báo cáo số liệu đầu năm học về trường lớp, học sinh; cập nhật số liệu điều tra PCGDXMC; 5. Xây dựng các quy chế thông qua tại HN NGCBQLNLĐ; 6. Kiểm tra, chấn chỉnh nền nếp đầu năm; 7. Chỉ đạo GV thực hiện BD chương trình GDPT 2018; 8. Phối hợp với PH giám sát ATTP các bữa ăn bán trú của đơn vị cung cấp suất ăn HS 9. Xây dựng kế hoạch kiểm tra sức khỏe HS đầu năm; phối hợp với Trạm y tế triển khai công tác tiêm chủng (Td, uống thuốc giun); 10. Thực hiện công khai theo TT09; xây dựng kế hoạch các khoản thu dịch vụ hỗ trợ giáo dục năm học 2024-2025; 11. Triển khai công tác BHYT học sinh lớp 1; công tác Y tế học đường; 12. Tổ chức GV, HS kí cam kết về DTHT; các cam kết về công tác học sinh (ATGT, Pháo nổ, 5 không) 13. Thành lập và xây dựng kế hoạch hoạt động của các CLB Văn Toán, Tiếng Anh, Nghệ thuật. 14. Hoàn thiện các kế hoạch về công tác chuyên môn; 15. Thực hiện BDTX; 16. Họp PHHS đầu năm, hoàn thành xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ giáo dục 17. Tổ chức HĐNK: Vui Tết Trung thu 18. Tổ chức chuyên đề cấp trường môn TN&XH lớp 1
Tháng 10-2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Hội nghị nhà giáo, CBQL, người lao động 2. Tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường, tham gia chuyên đề cấp cụm và thành phố; HKPĐ cấp trường. 3. Phối hợp với BCHCĐ tổ chức 20/10 cho CB, GV, NV; 4. Xây dựng KH kiểm tra nội bộ; Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: 02 tổ CM và 04 GV 5. Tổ chức Đại hội Liên đội; 6. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 7. Tổ chức chuyên đề cấp trường môn Toán lớp 1, chuyên đề cấp tổ môn Công nghệ lớp 5

	8. Tham gia sinh hoạt chuyên môn lớp 5 toàn Thành phố theo nội dung phân công của trường TH Trung Vương - cụm trường.
Tháng 11-2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phát động thi đua chào mừng ngày NGVN; tổ chức HĐNK kỉ niệm ngày NGVN 20/11; 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: Kiểm tra HĐSP: 05GV 3. Kiểm tra định kì GHKI lớp 4, 5; tổ chức Ngày Hội Viết chữ đẹp cấp trường. 4. Tổ chức chuyên đề cấp trường môn LS&ĐL lớp 4 và sinh hoạt chuyên môn lớp 5 toàn Thành phố theo cụm do trường TH Phương Đông B - cụm trường. 5. Cử GV đủ ĐK tham gia Hội thi giáo viên tiểu học dạy giỏi cấp Tỉnh năm học 2024-2025 do Sở GDĐT tổ chức
Tháng 12-2024	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức chuyên đề cấp trường môn Âm nhạc lớp 5. Tham gia sinh hoạt chuyên môn lớp 5 toàn Thành phố theo cụm do trường TH Yên Thanh - cụm trường. 2. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 3. Tổ chức hoạt động trải nghiệm: rèn tác phong anh bộ đội Cụ Hồ 4. Lựa chọn HS tham gia Ngày hội Viết chữ đẹp cấp thành phố 5. Thực hiện kiểm tra nội bộ: kiểm tra HĐSP: 05GV 6. Triển khai công tác BHYT năm 2025. 7. Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập cho HS , học kì I năm học năm 2024-2025; 8. Kiểm tra giữa HKI; Tổng hợp kết quả và báo cáo sơ kết học kì I 9. Tổ chức Hội thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp trường.
Tháng 01, 02-2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thực hiện chương trình HKII. 2. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: kiểm tra HĐSP: 03GV và thực hiện nhiệm vụ 02 NV 3. Kiểm kê, bàn giao tài sản trước và sau tết; 4. Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Truyền thống tết quê em 6. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018;
Tháng 3 -2025	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phát động thi đua chào mừng 8/3; 26/3: 2. Tổ chức giao lưu HSNK: Toán, TV, TA cấp trường 3. Tổ chức kết nạp đội viên lần 1. 4. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ: Xây dựng kế hoạch và triển khai chỉ đạo thực hiện NVNH của CBQL 5. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 6. Thành lập Hội đồng chấm SKKN, Hoàn thiện SKKN nộp về Phòng GDĐT; 7. Tổ chức HĐTT: Thiếu nhi vui khỏe tiến bước lên Đoàn 8. GV tham gia Hội thi GV tiểu học CN lớp giỏi cấp thành phố.

<p>Tháng 4 -2025</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Chỉ đạo GV thực hiện BDTX; BD thực hiện chương trình GDPT 2018; 2. Tổ chức ngày Hội Văn hoá đọc năm 2025”; Tham dự Ngày hội Văn hóa đọc cho học sinh tiểu học cấp Thành phố. 3. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ. 4. Lựa chọn HS tham gia giao lưu học sinh năng khiếu Toán, Tiếng Việt, Tiếng Anh cấp tiểu học
<p>Tháng 5;6;7;8-2025</p>	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tổ chức Kết nạp Đội lần 2; Tổ chức hoạt động ngoại khóa kỷ niệm ngày sinh nhật Bác 2. Hoàn thành chương trình dạy học; Kiểm tra định kỳ cuối năm học; 3. Thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập học kì II năm học 2024-2025 cho HS; 4. HĐTN: Tìm hiểu địa phương em 5.Đánh giá xếp loại kết quả BDTX, chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên. 6. Tổng kết năm học; bàn giao học sinh về nghỉ hè tại địa phương; 7. Hoàn thiện hồ sơ thi đua; 8. Thống kê, báo cáo tổng kết năm học 2024-2025; 9. Kiểm kê, niêm phong bàn giao tài sản cho bảo vệ; 10. Xây dựng lịch trực hè 2025; 11. Nghiệm thu, mã hóa minh chứng, viết phiếu và báo cáo tự đánh năm học 2024-2025;Lập hồ sơ đề nghị đánh giá ngoài chu kì 2020-2025 12. Hoàn thành công tác BDTX; tổ chức đánh giá CHT, CNN GVTH. 13. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, thực hiện tuyển sinh năm học 2025 -2026. 14. Thực hiện BDCM hè 2025 15. Tựu trường học sinh, chuẩn bị CSVC và đội ngũ cho năm học 2025-2026.

